

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HNGĐ-ST
Ngày 19-6-2018
“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Sĩ Thạo

Bà Nguyễn Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Kim Chanh Ni – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 305/2017/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 12 năm 2017 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Tuyết M sinh năm 1982, địa chỉ ấp Đ, xã Đ1, huyện D, tỉnh T (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Lê Thanh M1 sinh năm 1973, địa chỉ ấp Đ, xã Đ1, huyện D, tỉnh T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Võ Thị Tuyết M và anh Lê Thanh M1 tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ1, huyện D, tỉnh T vào ngày 03-8-2009. Sau khi kết hôn anh chị về sinh sống tại ấp Đ, xã Đ1 chung sống hạnh phúc và có 02 người con chung là Võ Thị N sinh ngày 05-10-2003 và Lê Thị A sinh ngày 01/11/2007. Đầu năm 2017 anh chị phát sinh mâu thuẫn cự cãi với nhau, nguyên nhân chủ yếu là do anh M1 thường xuyên đi uống rượu về chửi bới chị M và đập phá đồ đạc trong nhà, không lo làm ăn xây dựng hạnh phúc gia đình và quan tâm chăm sóc vợ con. Anh, chị đã nhiều lần hòa giải những bất đồng trong cuộc sống nhưng vẫn không có kết quả tình trạng mâu thuẫn của vợ

chồng ngày càng trầm trọng. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên chị M yêu cầu được ly hôn với anh Lê Thanh M1, về con chung yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng Võ Thị N sinh ngày 05-10-2003 và Lê Thị A sinh ngày 01/11/2007, không yêu cầu anh M1 cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung không yêu cầu giải quyết, về nợ chung không có không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Võ Thị Tuyết M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; anh Lê Thanh M1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Vụ án được thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ và hòa giải đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh M1 đã trầm trọng, không thể hàn gắn đoàn tụ được với nhau nên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho chị M được ly hôn anh M1; về con chung đề nghị giao cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng Võ Thị N sinh ngày 05-10-2003 và Lê Thị A sinh ngày 01/11/2007 ngoài ra đương sự không yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Lê Thanh M1 đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại xã Đ1, huyện D, tỉnh T, đối chiếu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy đơn khởi kiện của chị Võ Thị Tuyết M có nội dung yêu cầu ly hôn và tranh chấp về nuôi con nên có quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3]. Về tố tụng: Anh Lê Thanh M1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh M1.

[4]. Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Tuyết M, thấy rằng chị Võ Thị Tuyết M và anh Lê Thanh M1 tự nguyện xác lập hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ1, huyện D, tỉnh T đúng theo quy định pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị M và anh M1 là hợp pháp. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị M và anh M1 xảy ra từ đầu năm 2017 đến nay, xuất phát từ việc bất đồng quan điểm sống thường xuyên cãi vã lẫn nhau, nguyên nhân là do

anh M1 thường xuyên đi uống rượu về chửi bới chị M và đập phá đồ đạc trong nhà có xác nhận của đại diện chính quyền địa phương và công an xã Đ1. Thấy rằng tình trạng hôn nhân giữa anh, chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị M được ly hôn anh M1.

[5]. Về con chung: Chị M và anh M1 có 02 người con chung là Võ Thị N sinh ngày 05-10-2003 và Lê Thị A sinh ngày 01/11/2007 hiện đang sống chung chị M do chị M nuôi dưỡng, giáo dục, phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần và xét theo nguyện vọng của hai cháu đều có nguyện vọng được sống chung mẹ, căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định giao cho chị M được tiếp tục chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng Võ Thị N sinh ngày 05-10-2003 và Lê Thị A sinh ngày 01/11/2007.

[6]. Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử đã giải thích nghĩa vụ cấp dưỡng của cha, mẹ đối với con sau khi ly hôn theo quy định tại các Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nhưng chị M vẫn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[7]. Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[8]. Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[9]. Về án phí: Chị Võ Thị Tuyết M phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Tuyết M.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Võ Thị Tuyết M được ly hôn anh Lê Thanh M1.

Về con chung: Giao cho chị Võ Thị Tuyết M được nuôi dưỡng 02 người con chung là Võ Thị N sinh ngày 05-10-2003 và Lê Thị A sinh ngày 01/11/2007.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Võ Thị Tuyết M không yêu cầu anh Lê Thanh M1 cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Không bên nào được ngăn cản việc trong nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn.

Vì lợi ích của con chưa thành niên khi cần thiết và có yêu cầu của các bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Võ Thị Tuyết M phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0013097 ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Án sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- UBND xã Đ1, huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Yên